

Số: 338/BC-UBND

Thanh Liệt, ngày 12 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 của phường Thanh Liệt

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường Thanh Liệt

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2025; Văn bản hợp nhất số 89/VBHN-VPQH ngày 27/03/2026 hợp nhất Luật Ngân sách nhà nước do Văn phòng Quốc hội ban hành;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 26/5/2025;

Căn cứ các Chỉ thị: Số 14/CT-TTg ngày 28/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ và số 10/CT-UBND ngày 25/6/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Số 18/CT-TTg ngày 28/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ và số 08/CT-UBND ngày 24/6/2024 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc xây dựng Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội: số 28/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội; số 04/NQ-HĐND ngày 28/3/2026 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 07/5/2026 của UBND thành phố về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 06/12/2025 của HĐND Phường về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách cấp Phường năm 2026; Kế hoạch đầu tư công năm 2026 của phường Thanh Liệt;

Căn cứ Văn bản số 2132/UBND-KT ngày 17/5/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ;

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Thành phố; báo cáo của các đơn vị về dự kiến tiến độ triển khai, tiến độ triển khai thủ tục đầu tư các dự án, nhu cầu đầu tư giai đoạn 2026-2030, dự kiến khả năng huy động nguồn lực, UBND Phường báo cáo HĐND Phường xem xét về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 của Phường để tiếp tục hoàn thiện theo quy trình quy định với các cụ thể như sau:



I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

Thực hiện Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 26/5/2025 và các văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố Hà Nội, Sở Tài chính Hà Nội, phường Thanh Liệt đã lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của Phường theo đúng các chỉ đạo, hướng dẫn quy định.

Cụ thể:

- Thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trên cơ sở quy định phân cấp quản lý kinh tế, xã hội và Kế hoạch vốn UBND thành phố Hà Nội giao thực hiện giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định 3368/QĐ-UBND ngày 27/6/2025, UBND Phường tổ chức thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn vốn ngân sách Thành phố; triển khai công tác lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư tuân thủ đúng quy định pháp luật về đầu tư công, hướng dẫn của Trung ương và Thành phố. Đảm bảo mục tiêu, định hướng và tuân thủ các quy định về nguyên tắc, thứ tự ưu tiên trong phân bổ kế hoạch vốn.

- Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 đã đảm bảo đúng định hướng trọng tâm đầu tư của Thành phố và của Phường, thứ tự ưu tiên tập trung đầu tư vào những dự án thực hiện kế hoạch 3 lĩnh vực giáo dục, y tế, di tích của Thành phố, các dự án hạ tầng kỹ thuật khung có tính kết nối khu vực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề dân sinh bức xúc.

- Định kỳ tháng, quý, UBND Phường đã tổ chức các cuộc họp giao ban kiểm điểm tiến độ các công trình XD CB; giao ban chuyên đề kiểm điểm tiến độ triển khai các dự án chuẩn bị đầu tư, các dự án thực hiện đầu tư, công tác giải phóng mặt bằng các dự án,....để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án và đôn đốc giải ngân kế hoạch vốn đầu tư; kịp thời điều chỉnh kế hoạch đầu tư hàng năm của các dự án chậm tiến độ sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và giải ngân.

2. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025

2.1. Số dự án:

- **90 dự án** đã phê duyệt chủ trương đầu tư, được giao kế hoạch vốn trung hạn, gồm **65 dự án** hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025, **14 dự án** thực hiện chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030; **11 dự án** thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư.

- 05 dự án được giao danh mục nghiên cứu, chưa phê duyệt chủ trương

2.2. Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn:

- Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 Thành phố giao là **1.246 tỷ 033 triệu đồng** cho 90 dự án.

- Tổng kế hoạch vốn đã phân bổ hàng năm giai đoạn 2021-2025 là **1.246 tỷ 033 triệu đồng** đạt **100%** KHV trung hạn.

- Tổng giá trị giải ngân giai đoạn 2021-2025 là **1.216 tỷ 536 triệu đồng** đạt **97,6%** KHV đã bố trí. Trong đó, kết quả giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 đến hết ngày 31/01/2026 là **273.483 triệu đồng**, đạt **99,6%** kế hoạch vốn giao.

3. Đánh giá chung:

3.1. Kết quả đạt được

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 là kế hoạch đầu tiên thực hiện trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, hệ thống văn bản quy phạm hướng dẫn về đầu tư công ban hành còn chưa đồng bộ. Năm 2025, Phường được Thành phố hỗ trợ nguồn vốn thực hiện các nhiệm vụ, không được hưởng điều tiết từ thu ngân sách nhà nước để chi đầu tư. Tuy nhiên với sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy, sự giám sát của HĐND và UBND Phường vào cuộc tích cực và sự cố gắng của các ban, ngành, phòng chuyên môn trong thời gian qua, công tác thực hiện kế hoạch đầu tư công của Phường đã đạt được một số kết quả tích cực. Năm 2025 đã hoàn thành giải ngân 99,6% kế hoạch vốn được giao.

3.2. Tồn tại, hạn chế; nguyên nhân khách quan, chủ quan:

Mặc dù đã có nhiều nỗ lực, cố gắng song công tác thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn của Phường còn một số tồn tại hạn chế

*** Tồn tại, hạn chế:**

- Sự thay đổi về cơ cấu tổ chức, nhân sự khiến công tác bàn giao hồ sơ giữa các đơn vị ngoài địa giới của huyện Thanh Trì (trước sắp xếp) chậm, ảnh hưởng đến điều hành tổ chức thực hiện dự án.

- Một số quy định mới tại Nghị định 150/NĐ-CP và các văn bản phân cấp, phân quyền, hướng dẫn quy trình thủ tục đầu tư của Thành phố, chưa đồng bộ, đầy đủ dẫn đến lúng túng trong việc thực hiện, làm ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án phải thực hiện GPMB dẫn đến công tác giải ngân đến nay chưa thực hiện được.

*** Nguyên nhân khách quan**

- Công tác quản lý, điều hành hạn chế do: sau khi tổ chức lại theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, văn bản phân cấp quản lý nhà nước, nhiệm vụ chi giữa các cấp chính quyền, nguồn vốn giành cho đầu tư của Phường năm 2025 không có do điều tiết 100% về ngân sách Thành phố dẫn đến việc triển khai các thủ tục đầu tư công còn nhiều lúng túng.

- Một số dự án phụ thuộc vào kết quả liên hệ thoả thuận với cơ quan chuyên ngành để lập, phê duyệt dự án dẫn đến kéo dài, phải điều chỉnh thời gian thực hiện đã được phê duyệt như dự án: *Trung tâm văn hoá thể thao xã Tân Triều; Tuyến nối đường Chiến Thắng kéo dài đến đường Nguyễn Xiển - Xa La; Khu đấu giá QSD đất tại ô quy hoạch E5 thuộc quy hoạch phân khu H2-3 xã*

Tân Triều đến nay vẫn chưa hoàn thành thủ tục thoả thuận về cột thu phát tín hiệu của Bộ Công an;

* Nguyên nhân chủ quan:

Sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, số lượng cán bộ, công chức làm công tác đầu tư công còn thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ; nhiều cán bộ phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực công tác, ảnh hưởng đến tiến độ tham mưu, tổ chức thực hiện và theo dõi các dự án đầu tư công.

II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM 2026-2030

1. Mục tiêu, định hướng lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030.

1.1. Mục tiêu

- Thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển để phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, khâu đột phá, định hướng về phát triển kinh tế xã hội được chỉ đạo và xác định tại dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ Phường.

- Tập trung bố trí trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả để triển khai những nhiệm vụ, dự án có sức lan tỏa rộng, tác động lớn đến phát triển kinh tế; bảo đảm không dàn trải, manh mún.

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 là một trong các động lực quan trọng cho tăng trưởng, từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội của Phường.

1.2. Định hướng đầu tư

- Đối với các hoạt động kinh tế:

+ Hoàn thành phê duyệt quy hoạch phân khu chi tiết.

+ Giao thông: Xây dựng, nâng cấp một số tuyến đường trục chính kết nối với các đường giao thông khung của Thành phố: đường Nguyễn Trãi, đường Nguyễn Xiển, Phạm Tu, Phan Trọng Tuệ, Kim Giang.

+ Chính trang đô thị: Chính trang, nâng cấp các tuyến hè đường trục chính theo phân cấp, khu cây xanh công cộng, sân chơi cộng đồng, ... tạo không gian đô thị xanh – sạch – đẹp.

- Lĩnh vực giáo dục đào tạo: Tập trung triển khai đầu tư các trường học để hoàn thành tiêu chí số lượng trường công lập đạt chuẩn quốc gia, góp phần thực hiện Nghị quyết 71-NQ-TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, triển khai chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục theo Nghị quyết của Quốc hội và kế hoạch của Thành phố.

- Lĩnh vực văn hoá thể thao: Đầu tư xây dựng hoàn thiện các công trình văn hoá thể thao mới, hiện đại, đặc sắc mang bản sắc văn hoá của Phường; tu bổ tôn tạo di tích lịch sử để giữ gìn, phát huy giá trị văn hoá.

- Lĩnh vực xã hội: Đầu tư chỉnh trang các nghĩa trang trên địa bàn theo phân cấp.

- Lĩnh vực quản lý nhà nước: Chính trang, cải tạo đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu làm việc cho cán bộ, công chức theo tiêu chuẩn quy định.

- Lĩnh vực khác (hạ tầng đầu giá quyền sử dụng đất, hạ tầng tái định cư): Tập trung hoàn thành đầu tư để tạo nguồn chi đầu tư phát triển, đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác GPMB cho các dự án trên địa bàn, sớm hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ.

2. Nguyên tắc, tiêu chí bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn cho các dự án

2.1. Nguyên tắc chung

Nguyên tắc và thứ tự ưu tiên phân bổ kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 của Phường xác định trên cơ sở quy định của Luật Đầu tư công, văn kiện Đại hội Đảng Thành phố, văn kiện Đại hội Đảng bộ Phường, Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội số 04/NQ-HĐND ngày 28/3/2026 và Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 07/5/2026 của UBND thành phố về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 thành phố Hà Nội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 thành phố Hà Nội;

2.2. Thứ tự ưu tiên bố trí vốn

Bố trí vốn theo đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND Thành phố và hướng dẫn của Sở Tài chính về xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030, cụ thể:

- Bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp của các Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG) giai đoạn 2021-2025.

- Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch; dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt.

- Bố trí vốn cho nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư.

- Bố trí vốn để thanh toán toàn bộ nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định của Luật Đầu tư công (nếu còn).

- Bố trí vốn cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên:

+ Dự án giải quyết các điểm nghẽn lớn của Thành phố, của Phường; các dự án cụ thể hoá các định hướng, mục tiêu đầu tư tại Quy hoạch tổng thể Thủ đô và Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển Thủ đô trong thời gian tới.

+ Các dự án đường sắt đô thị, dự án trọng điểm, liên vùng, các dự án có tính chất đột phá về phát triển kinh tế - xã hội; có tính lan tỏa lớn; các chương trình, dự án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số;

+ Các chương trình, nhiệm vụ, dự án giáo dục, đào tạo nhân lực chất lượng cao, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân,... thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Chương trình, Kế hoạch của Thành phố góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội gồm:

+ Các chương trình, nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở bờ sông, hạn hán, ...;

+ Các dự án để thực hiện nhiệm vụ chính trị của Thành phố; phù hợp với các nghị quyết của các cấp Đảng, các chỉ đạo, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thành ủy, Lãnh đạo Thành phố, đảm bảo phù hợp với quy hoạch ngành, quy Thành phố được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

* Trong mỗi nhóm ưu tiên trên: Việc sắp xếp thứ tự bố trí vốn cho từng dự án cụ thể được thực hiện trên cơ sở phân tích và đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội; các dự án đầu tư công thuần túy về an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh cần đánh giá tác động của dự án đến góp phần đảm bảo, nâng cao chất lượng an sinh xã hội, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; việc sắp xếp thứ tự ưu tiên đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối vốn và mức độ khả thi trong thực hiện.

3. Tổng hợp về nhu cầu đầu tư và khả năng cân đối nguồn vốn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 của Phường

3.1. Nhu cầu đầu tư:

Trên cơ sở rà soát các dự án đã được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, các dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, danh mục dự án đang hoàn thiện hồ sơ thủ tục theo quy định, Phường dự kiến nhu cầu đầu tư thực hiện các dự án giai đoạn 2026-2030 khoảng **4.042 tỷ 993 triệu đồng** (không bao gồm các dự án ngân sách Thành phố quản lý và đầu tư). Trong đó:

- Nhu cầu đầu tư giai đoạn 2026-2030 đối với các dự án đã phê chủ trương đầu tư đến thời điểm báo cáo là: **2.175 tỷ 754 triệu đồng** cho **46 dự án**:

+ **17 dự án** nguồn vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ với nhu cầu đầu tư là **362 tỷ 235 triệu đồng** (Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm)

+ **29 dự án** nguồn vốn ngân sách Phường với nhu cầu đầu tư là **1.813 tỷ 519 triệu đồng** (Chi tiết theo Phụ lục 3 đính kèm)

- Các dự án đã giao danh mục nghiên cứu lập chủ trương đầu tư giai đoạn 2026-2030 với tổng nhu cầu đầu tư dự kiến **1.867 tỷ 239 triệu đồng** cho **27 dự án** (Chi tiết theo Phụ lục 4 đính kèm).

3.2. Khả năng cân đối nguồn vốn

a) Căn cứ đề xuất tổng nguồn vốn:

Tổng nguồn vốn Kế hoạch được xác định theo dự kiến nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 28/3/2026 và căn cứ vào dự kiến nguồn thu ngân sách nhà nước có tính chất đầu tư trên địa bàn Phường

b) Tổng nguồn vốn giai đoạn 2026-2030 Phường được HĐND Thành phố giao tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 28/3/2026 là **1.083 tỷ 684 triệu đồng** (không bao gồm nguồn vốn XDCB tập trung Thành phố quản lý), cụ thể:

(1) Nguồn cân đối ngân sách Phường: **807 tỷ 684 triệu đồng**

Nguồn vốn phân cấp cân đối ngân sách: 557 tỷ 396 triệu đồng

Nguồn thu tiền sử dụng đất: 250 tỷ 288 triệu đồng

(2) Nguồn vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ: **276 tỷ đồng**

* Phần nguồn vốn còn thiếu tạm tính theo tổng mức mức đầu tư dự án so với nguồn kế hoạch vốn trung hạn Thành phố giao là khoảng **2.959 tỷ 309 triệu đồng**; Phường sẽ đề xuất Thành phố hỗ trợ nguồn vốn từ các Chương trình hỗ trợ có mục tiêu cho các xã phường thực hiện một số mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XIV, giai đoạn 2026-2030.

4. Dự kiến phương án phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn cấp Phường giai đoạn 2026-2030:

Hiện nay, Thành phố chưa phân bổ nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách cho từng năm nên nguồn vốn đầu tư theo từng năm chưa xác định cụ thể. Mặt khác, một số dự án mới chưa có chủ trương đầu tư, chưa xác định được thời gian thực hiện của dự án. Do đó, để việc bố trí vốn phù hợp với nguồn vốn từng năm, thời gian thực hiện dự án và linh hoạt trong điều hành kế hoạch, UBND Phường đề xuất bố trí tổng kế hoạch vốn cho từng dự án trong giai đoạn 2026-2030 không phân chia kế hoạch vốn cụ thể cho từng năm. Trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách hàng năm của Phường và tình hình thực hiện dự án, UBND Phường sẽ tổng hợp báo cáo HĐND Phường quyết nghị phân bổ kế hoạch vốn chi tiết hàng năm cho từng dự án và cập nhật trong kế hoạch đầu tư công trung hạn theo quy định.

Trên cơ sở kế hoạch trung hạn Thành phố giao và khả năng cân đối nguồn lực ngân sách Phường, UBND Phường dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 của Phường là **1.083 tỷ 684 triệu đồng**, cụ thể:

4.1. Dự án nguồn ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu:

Gồm **17** dự án, tổng kế hoạch vốn trung hạn dự kiến là **276 tỷ đồng**.

(Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm)

4.2. Dự án nguồn ngân sách Phường quản lý:

Nguồn vốn kế hoạch đầu tư công Thành phố giao không đảm bảo đủ nhu cầu kế hoạch vốn các dự án đang và sẽ triển khai nên Kế hoạch trung hạn 2026-2030 cấp Phường sẽ tập trung ưu tiên bố trí cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng, dự án chuyển tiếp, dự án dự kiến khởi công mới thuộc danh mục Thành phố giao cho Phường làm chủ đầu tư, dự án khởi công mới có tính kết nối khu vực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Phường, ... và theo cơ cấu tỷ lệ, yêu cầu đầu tư của Thành phố. Phương án phân bổ cụ thể như sau:

Tổng kế hoạch vốn trung hạn dự kiến là **807 tỷ 684 triệu đồng** phân bổ:

- Bố trí cho **16 dự án** thực hiện đầu tư là **741 tỷ 932 triệu đồng**. *(Chi tiết theo Phụ lục 3 đính kèm).*

- Dành **65 tỷ 752 triệu đồng** để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư; nhiệm vụ quy hoạch; lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán; thanh quyết toán dự án hoàn thành; thanh toán chi phí bồi thường, hỗ trợ khi thực hiện GPMB (khoảng 16 tỷ 154 triệu đồng); tiết kiệm 5% dự toán chi đầu tư ngân sách; dự phòng đầu tư công để thực hiện các dự án cấp bách, phát sinh (khoảng 40 tỷ 384 triệu đồng) *(Chi tiết theo Phụ lục 3 đính kèm).*

Trong quá trình điều hành NSNN, có thể phát sinh bổ sung nguồn lực cho đầu tư công từ các nguồn: Ngân sách Thành phố hỗ trợ, tăng thu, thưởng vượt thu

hàng năm; các nguồn thu khác nếu có, UBND Phường sẽ tiếp tục ưu tiên cho các lĩnh vực, dự án cần ưu tiên đầu tư, có ý nghĩa động lực dẫn dắt, hiệu quả kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của Thành phố và mục tiêu phát triển của Phường; Đồng thời, sẽ tiếp tục chỉ đạo rà soát, đánh giá tổng thể danh mục dự án chuyển tiếp, dự án mới đã được bố trí kế hoạch vốn trung hạn nêu trên và danh mục dự án mới đã được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, dự kiến đầu tư. Trên cơ sở xem xét dừng triển khai các dự án chưa đảm bảo hạch toán đầy đủ, hiệu quả thấp để ưu tiên nguồn lực cho các dự án quan trọng, tạo động lực phát triển cần ưu tiên nguồn lực để đầu tư, hoàn thành trong giai đoạn 2026-2030.

5. Nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030

5.1. Tập trung các giải pháp huy động nguồn lực đầu tư để đảm bảo nguồn lực NSNN cho đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công trong giai đoạn 2026-2030

- Chủ động rà soát nguồn lực, xây dựng phương án triển khai kế hoạch đầu tư công hàng năm phù hợp với các kịch bản thu ngân sách; điều chỉnh kịp thời, linh hoạt kế hoạch vốn giao hàng năm giữa các dự án nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn giao. Kịp thời cập nhật, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phù hợp với thực tế trên cơ sở bám sát mục tiêu, định hướng, nguyên tắc và thứ tự ưu tiên bố trí vốn đã đề ra trong Kế hoạch.

- Chủ động phối hợp với các Sở, ngành đề nghị Thành phố

+ Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hồ sơ, thủ tục các dự án thuộc thẩm quyền của Sở, ngành, Thành phố.

+ Xem xét hỗ trợ nguồn kinh phí theo các chương trình, kế hoạch chung của Thành phố để tăng nguồn lực cho đầu tư các dự án trên địa bàn.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, căn cứ vào nguồn lực thực tế cũng như sự cần thiết đầu tư của từng dự án theo thứ tự ưu tiên, thực hiện điều chỉnh, cơ cấu nguồn vốn đầu tư nhằm khắc phục khoảng thiếu hụt so với nhu cầu đầu tư, đồng thời đảm bảo đủ nguồn vốn để hoàn thành dự án theo tiến độ đã được phê duyệt, phát huy hiệu quả đầu tư.

5.2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

Kiên quyết siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác quản lý đầu tư công. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm « 6 rõ » (*rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ tiến độ, rõ kết quả*), đi đôi với tăng cường giám sát, kiểm tra và đánh giá hiệu quả đầu tư; lấy kết quả giải ngân, chất lượng công trình, đóng góp vào tăng trưởng, phát triển kinh tế làm thước đo chủ yếu trong tổ chức thực hiện.

Thực hiện giao ban định kỳ tháng, quý và đột xuất về công tác đầu tư công để kiểm điểm tiến độ thực hiện, giải ngân và giải quyết khó khăn vướng mắc đối với các dự án và triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm.

5.3. Nâng cao trách nhiệm, tính chủ động, quyết liệt của các phòng, ban, đơn vị thuộc Phường:

- Tập trung triển khai quyết liệt thực hiện các dự án trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được HĐND Phường quyết nghị; nâng cao tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn được giao trong trung hạn và hàng năm.

- Chủ động kiểm tra, rà soát các dự án, rút ngắn tối đa thời gian, tiến độ thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo chất lượng công trình; đặc biệt các dự án chuyên tiếp; thực hiện nghiệm thu, bàn giao, hoàn thành hồ sơ, thủ tục thanh toán, quyết toán dự án theo quy định; tuyệt đối không để nợ xây dựng cơ bản.


- Tập trung chỉ đạo quyết liệt tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan công tác GPMB các dự án; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục để các hộ dân trong diện GPMB đồng thuận và chấp hành tốt chính sách của nhà nước. Thực hiện công tác GPMB công khai, minh bạch, đúng luật, đảm bảo công bằng, chính xác.

- Đẩy nhanh tiến độ, kiểm soát chặt chẽ việc thanh, quyết toán vốn đầu tư; Kiểm soát chặt chẽ việc tạm ứng, thanh toán kế hoạch vốn xây dựng cơ bản, vốn cho công tác chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, thanh quyết toán dự án hoàn thành theo cơ chế linh hoạt đảm bảo đúng quy định của pháp luật.


5.4. Đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư để đủ điều kiện bố trí vốn trung hạn và hàng năm của các dự án

- Các dự án mới đã được phê duyệt chủ trương đầu tư cần khẩn trương hoàn thành thủ tục phê duyệt dự án, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán để đủ điều kiện bố trí vốn và khởi công công trình.

- Nâng cao chất lượng đề xuất chủ trương đầu tư: Ngay từ khâu giao chuẩn bị đầu tư cho các dự án, cần phải rà soát, tính toán kỹ lưỡng về khả năng cân đối nguồn vốn, hiệu quả, nâng cao chất lượng khảo sát, thiết kế, xác định tổng mức đầu tư tránh điều chỉnh sau phê duyệt.

Trên đây là báo cáo Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 của Phường. UBND Phường kính trình Hội đồng nhân dân Phường xem xét, phê duyệt. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- T.Tr Đảng ủy-HĐND Phường;
- CT, các PCT UBND Phường;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

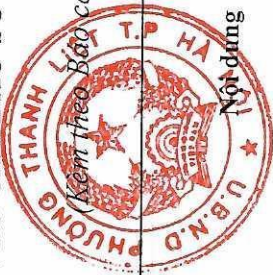


Bùi Huy Hoàng

PHỤ LỤC 1

DỰ KIẾN CƠ CẤU ĐẦU TƯ THEO NGÀNH, LĨNH VỰC TRONG TỔNG KẾ HOẠCH VỐN TRUNG HẠN 5 NĂM 2026-2030
 NGUỒN VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH PHƯỜNG

Kem theo Báo cáo số 338 /BC-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2026 của UBND phường Thanh Liệt)



Đơn vị: Triệu đồng

TT	Số dự án	Dự kiến tổng KHV trung hạn giai đoạn 2026-2030 ngân sách Phường			Cơ cấu (%)
		Dự kiến tổng nhu cầu đầu tư	Đề xuất ngân sách Thành phố hỗ trợ	Dự kiến KHV TH Nguồn vốn phân cấp ngân sách Phường	
	31	1.813.519	1.005.835	807.684	100%
TỔNG CỘNG					
I	16	816.206	74.274	741.932	91,86%
1	4	587.705	74.274	513.431	63,57%
2	0		0	0	0%
3	5	64.954	0	64.954	8,04%
	2	11.137	0	11.137	
	3	53.817	0	53.817	
4	6	148.977	0	148.977	18,44%
	6	148.977	0	148.977	
5	1	14.570	0	14.570	1,80%
II	15	997.313	931.561	65.752	8,14%
1				40.384	5,00%
2	15	997.313	971.945	25.368	3,14%

PHỤ LỤC 2

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM 2026-2030 NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ HỒ TRỢ MỤC TIÊU ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN CẤP XÃ CHUYÊN TIẾP
CÁN BỘ TRỊ VỐN ĐỀ HOÀN THÀNH

(Kèm theo Báo cáo số 338 /BC-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2026 của UBND phường Thanh Liệt)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Số DA	Địa điểm	Thời gian thực hiện dự án	Nội dung thiết kế (ghi tóm tắt)	Quyết định dự án đầu tư được duyệt		Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến hết KHV năm 2020 (nếu có)	Tổng lũy kế giải ngân giai đoạn 2021-2025 (gồm cả NS cấp xã)	Nhu cầu KHV trung hạn 5 năm 2026-2030	Dự kiến KHV trung hạn 5 năm 2026-2030	KHV năm 2026 đã bố trí	Công trình hoàn thành giai đoạn 2026-2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		14	15	16	19	20
TỔNG CỘNG															
I	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục dạy nghề	3					655.562	0	176.178	362.235	276.000	170.000	17		
1	Cải tạo, nâng cấp Trường Tiểu học Yên Xá, huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2023-2026	Nâng cấp xây thêm 6 phòng học	5934/QĐ-UBND ngày 21/11/2023; 854/QĐ-UBND ngày 08/11/2025	63.659		56.311	7.348	2.000	2.000	1	UBND phường Thanh Liệt	
2	Cải tạo chống xuống cấp trường mầm non Tân Triều, huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2023-2026	Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp	1806/QĐ-UBND ngày 06/5/2024; 854/QĐ-UBND ngày 08/11/2025	10.780		9.700	1.080	500	500	1	UBND phường Thanh Liệt	
3	Xây mới trường tiểu học xã Thanh Liệt (cơ sở 2), huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2024-2027	Xây mới trường 30 phòng học	5417/QĐ-UBND ngày 22/10/2024	153.153		56.000	97.153	85.000	85.000	1	UBND phường Thanh Liệt	
II	Lĩnh vực y tế, dân số và gia đình	1					7.210	0	3.125	4.085	3.000	1.500	1		
1	Xây mới Trạm y tế phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân	1	Phường Thanh Liệt	2024-2026	Xây mới	326/QĐ-UBND ngày 30/01/2024; 854/QĐ-UBND ngày 08/11/2025	7.210		3.125	4.085	3.000	1.500	1	UBND phường Thanh Liệt	
III	Lĩnh vực văn hóa thông tin (du lịch)	5					89.416	0	38.559	50.857	46.000	46.000	5		
III.1	Lĩnh vực di tích	5					89.416	0	38.559	50.857	46.000	46.000	5		
1	Tu bổ tôn tạo di tích đình Đổ Hồ Đại Vương Phạm Tu, xã Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2024-2026	Tu bổ tôn tạo	4317/QĐ-UBND ngày 09/8/2024	11.521		10.440	1.081	500	500	1	UBND phường Thanh Liệt	
2	Tu bổ Đình Yên Xá, xã Tân Triều	1	Phường Thanh Liệt	2024-2026	Tu bổ, tôn tạo	4305/QĐ-UBND ngày 08/8/2024	30.429		10.500	19.929	19.000	19.000	1	UBND phường Thanh Liệt	



STT	Tên dự án	Số DA	Địa điểm	Thời gian thực hiện dự án	Năng lực thiết kế (ghi tóm tắt)	Quyết định dự án đầu tư được duyệt		Lấy kế giải ngân từ đầu dự án đến hết KHV năm 2020 (nếu có)	Tổng lũy kế giải ngân giai đoạn 2021-2025 (gồm cả NS cấp xã)	Nhu cầu KHV trung hạn 5 năm 2026-2030	Dự kiến KHV trung hạn 5 năm 2026-2030	KHV năm 2026 đã bố trí	Công trình hoàn thành giải đoạn 2026-2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
3	Tu bổ tôn tạo di tích đình Nội (đình Chu Văn An) xã Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2024-2026	Tu bổ, tôn tạo	2514/QĐ-UBND ngày 26/5/2025	19.219	17.219	2.000	2.000	2.000	2.000	1	UBND phường Thanh Liệt	
4	Tu bổ Chùa Triều Khúc, xã Tân Triều	1	Phường Thanh Liệt	2026-2028	Tu bổ, tôn tạo	5595/QĐ-UBND ngày 04/11/2024	15.454	200	15.254	13.500	13.500	13.500	1	UBND phường Thanh Liệt	
5	Đình thờ sắc Triều Khúc, xã Tân Triều	1	Phường Thanh Liệt	2026-2028	Tu bổ, tôn tạo	5594/QĐ-UBND ngày 04/11/2024	12.793	200	12.593	11.000	11.000	11.000	1	UBND phường Thanh Liệt	
III	Lĩnh vực các hoạt động kinh tế	6					270.191	12.262	140.780	138.500	34.000	34.000	6		
III.1	Lĩnh vực giao thông	3					264.271	10.567	136.555	136.000	31.500	31.500	3		
1	Đường cuối cụm làng nghề Tân Triều đến đường làng nghề Tân Triều, huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2024-2026	Xây mới 0,44km x MC 20,5m	5328/QĐ-UBND ngày 07/10/2022, 6474/QĐ-UBND ngày 23/12/2024, 969/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	47.550	1.367	30.000	30.000	30.000	30.000	1	UBND phường Thanh Liệt	Năm 2026, đã bố trí 02 NV: TP hỗ trợ mục tiêu và NS Phường
2	Xây dựng tuyến đường kết nối Cụm sản xuất làng nghề tập trung xã Tân Triều với đường bao quanh khu tương niệm danh nhân Chu Văn An	1	Phường Thanh Liệt	2022-2027	Xây mới L=135 m, B=17,5m	5902/QĐ-UBND ngày 23/12/2019, 5352/QĐ-UBND ngày 11/10/2022, 6270/QĐ-UBND ngày 17/12/2024, 854/QĐ-UBND ngày 08/11/2025	10.067	8.856	1.211	1.000	1.000	1.000	1	UBND phường Thanh Liệt	

STT	Tên dự án	Số ĐA	Địa điểm	Thời gian thực hiện dự án	Năng lực thiết kế (ghi tóm tắt)	Quyết định dự án đầu tư được duyệt		Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến hết KHV năm 2020 (nếu có)	Tổng lũy kế giải ngân giai đoạn 2021-2025 (gồm cả NS cấp xã)	Nhu cầu KHV trung hạn 5 năm 2026-2030	Dự kiến KHV trung hạn 5 năm 2026-2030	KHV năm 2026 đã bố trí	Công trình hoàn thành giai đoạn 2026-2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
3	Tuyến đường nối từ đường Nguyễn Xiển - Xa La đến đường Kim Giang, huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2023-2026	Xây mới L=1.362,44m, B=30m	2697/QĐ-UBND ngày 04/6/2025	206.654	344	105.344	105.000	500	1	UBND phường Thanh Liệt	Năm 2026, đã bố trí 02 NV: TP hỗ trợ mục tiêu và NS Phường	
III.2 Lĩnh vực quy hoạch															
1	Lập Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu dân cư xã Thanh Liệt tỷ lệ 1/500, huyện Thanh Trì	3	Phường Thanh Liệt	2025-2026	68 ha	1118/QĐ-UBND ngày 27/3/2024; 841/QĐ-UBND ngày 08/11/2025	2.261	686	1.575	1.000	1.000	1	UBND phường Thanh Liệt		
2	Lập Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu dân cư Triều Khúc tỷ lệ 1/500, huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2025-2026	63,76 ha	1119/QĐ-UBND ngày 27/3/2024; 842/QĐ-UBND ngày 08/11/2025	2.183	593	1.590	1.000	1.000	1	UBND phường Thanh Liệt		
3	Lập Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu dân cư Yên Xá tỷ lệ 1/500, huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2025-2026	26,23 ha	1120/QĐ-UBND ngày 27/3/2024; 843/QĐ-UBND ngày 08/11/2025	1.476	416	1.060	500	500	1	UBND phường Thanh Liệt		
IV	Lĩnh vực khác	2					61.153	221	60.932	1.000	1.000	2			
IV.1 Lĩnh vực HTKT tái định cư															
1	Khu đầu giá quyền sử dụng đất tại ô đất CC13 xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2023-2026	Diện tích 1297m ²	3188/QĐ-UBND ngày 14/6/2023; 854/QĐ-UBND ngày 08/11/2025	1.543	106	1.437	500	500	1	UBND phường Thanh Liệt		
1	Khu đầu giá QSD đất tại ô quy hoạch E5 thuộc quy hoạch phân khu H2-3 xã Tân Triều - xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2023-2028	Tổng diện tích 46.500 m ²	19/NQ-HĐND ngày 24/6/2022; 854/QĐ-UBND ngày 08/11/2025	59.610	115	59.495	500	500	1	UBND phường Thanh Liệt		

STT	Tên dự án	Số DA	Địa điểm	Thời gian thực hiện dự án	Nội dung thiết kế (ghi tóm tắt)	Quyết định dự án đầu tư được duyệt		Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến hết KHV năm 2020 (nếu có)	Tổng lũy kế giải ngân giai đoạn 2021-2025 (gồm cả NS cấp xã)	Nhu cầu KHV trung hạn 5 năm 2026-2030	Dự kiến KHV trung hạn 5 năm 2026-2030	KHV năm 2026 đã bố trí	Công trình hoàn thành giai đoạn 2026-2030	Chủ đầu tư	Ghi chú	
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư									

Trước mắt, Thành phố chỉ xem xét bố trí Kế hoạch vốn trung hạn 2026-2030 ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp xã cho các dự án chuyển tiếp đã được Thành phố bố trí vốn thực hiện trong giai đoạn 2021-2025



PHỤ LỤC 3

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM 2026-2030 NGUỒN VỐN CÁN ĐỐI NGÂN SÁCH CẤP PHƯỜNG

(Kèm theo Báo cáo số 338 /BC-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2026 của UBND phường Thanh Liệt)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Số DA	Địa điểm	Thời gian thực hiện dự án	Năng lực thiết kế (ghi tóm tắt)	Quyết định phê duyệt CTĐT/phê duyệt dự án đầu tư được duyệt		Lấy kế giải ngân từ đầu dự án đến hết KHV năm 2020 (nếu có)	Tổng lũy kế giải ngân giải đoạn 2021-2025	Nhu cầu KHV trung hạn 5 năm 2026-2030	Dự kiến KHV trung hạn 5 năm 2026-2030	KHV năm 2026 đã bố trí	Dự kiến CT hoàn thành giải đoạn 2026-2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
	TỔNG CỘNG	31													
<i>a</i>	<i>Dự án chuyển tiếp</i>	<i>4</i>													
<i>b</i>	<i>Dự án môi trường chuyển tiếp</i>	<i>8</i>													
<i>c</i>	<i>Dự án môi trường chuyển tiếp</i>	<i>4</i>													
<i>d</i>	<i>Công tác chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán; thành quyết toán dự án hoàn thành; thành toán chi phí bất thường, hỗ trợ khai thực hiện GPMB; tiết kiệm 5% dự toán chi đầu tư ngân sách; dự phòng đầu tư công để thực hiện các dự án cấp bách, phát sinh</i>	<i>15</i>													
I	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục dạy nghề	4													
<i>a</i>	<i>Dự án chuyển tiếp</i>														
<i>b</i>	<i>Dự án môi trường chuyển tiếp</i>	<i>2</i>													
1	Xây mới trường mầm non Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2024-2027	Xây dựng mới 17 lớp học	861/QĐ-UBND ngày 8/11/2025	97.297			97.047	97.047	40.000	1	UBND phường Thanh Liệt	
2	Xây mới trường THCS Thanh Liệt (cơ sở 2)	1	Phường Thanh Liệt	2024-2027	Xây dựng mới 45 lớp học	831/QĐ-UBND ngày 26/5/2026	299.430			299.280	225.006	1.000	1	UBND phường Thanh Liệt	(Dự kiến phân thầu xin thành phố hỗ trợ mức tối đa)
c	<i>Dự án môi trường chuyển tiếp</i>	<i>2</i>													
1	Cải tạo, nâng cấp Trường tiểu học Chu Văn An, phường Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2026-2029	Cải tạo, nâng cấp	1134/QĐ-UBND ngày 02/12/2025	179.011			179.011	179.011		1	UBND phường Thanh Liệt	
2	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Chu Văn An - phường Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2026-2028	Cải tạo, nâng cấp	538/QĐ-UBND ngày 20/4/2026	12.367			12.367	12.367		1	UBND phường Thanh Liệt	
II	Lĩnh vực văn hóa thông tin (du lịch)	5													
II.1	Lĩnh vực văn hóa thông tin (du lịch) - Nhà văn hóa TDP	2													
<i>a</i>	<i>Dự án môi trường chuyển tiếp</i>	<i>2</i>													
1	Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa tổ dân phố, Trường (cơ sở 1 và 2), Trảng (cơ sở 1 và 2), Nội, Vực và nhà sinh hoạt cộng đồng TDP Cầu Bươu, phường Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2026-2028	Cải tạo sửa chữa	860/QĐ-UBND ngày 08/11/2025	6.534			6.334	6.334	6.200	1	UBND phường Thanh Liệt	



STT	Tên dự án	Số DA	Địa điểm	Thời gian thực hiện dự án	Năng lực thiết kế (ghi tóm tắt)	Quyết định phê duyệt CTĐT/phê duyệt dự án đầu tư được duyệt		Lấy kế giải ngân từ đầu dự án đến hết KHV năm 2020 (nếu có)	Tổng lũy kế giải ngân giai đoạn 2021-2025	Nhu cầu KHV trung hạn 5 năm 2026-2030	Dự kiến KHV trung hạn 5 năm 2026-2030	KHV năm 2026 đã bố trí	Dự kiến CT hoàn thành giải đoạn 2026-2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
2	Cải tạo, sửa chữa các nhà văn hóa tổ dân phố: Triều Khúc (xóm An, xóm Chùa), Yên Xá, Tô 10 và Tô 12 Văn Quán, phường Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2026-2028	Cải tạo sửa chữa	859/QĐ-UBND ngày 08/11/2025	4.953	0	150	4.803	4.803	4.700	1	UBND phường Thanh Liệt	
II.2	Lĩnh vực văn hóa thông tin (tư lịch) - Lĩnh vực di tích	3					62.989	0	9.163	53.817	53.817	37.735	3		
a	Dự án chuyển tiếp	1					11.000	0	8.613	2.387	2.387	500	1		
1	Tu bổ Chùa Quang Âm, thôn Trảng, xã Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2024-2026	Tu bổ, tôn tạo	2790/QĐ-UBND ngày 30/5/2024	11.000	8.613	2.387	2.387	2.387	500	1	UBND phường Thanh Liệt	
b	Dự án mới đã phê duyệt dự án	2					51.989	0	550	51.430	51.430	37.235	2		
1	Xây dựng nhà lưu niệm danh nhân Chu Văn An, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2024-2026	Xây mới trên diện tích khoảng 2.315m ²	3063/QĐ-UBND ngày 18/6/2025	42.720		500	42.220	42.220	36.735	1	UBND phường Thanh Liệt	
2	Tu bổ, tôn tạo cum di tích Đền thờ Tam Thánh và Đền thờ Tô nghề, phường Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2025-2027	Tu bổ, tôn tạo	685/QĐ-UBND ngày 06/5/2026	9.260		50	9.210	9.210	500	1	UBND phường Thanh Liệt	
c	Dự án mới phê CTĐT, chưa phê dự án	0					0	0	0	0	0	0	0		
III	Lĩnh vực các hoạt động kinh tế	6					421.063	67.000	70.086	148.977	148.977	77.490	6		
III.1	Lĩnh vực giao thông	6					421.063	67.000	70.086	148.977	148.977	77.490	6		
a	Dự án chuyển tiếp	3					196.540	67.000	69.742	29.798	29.798	36.600	3		
1	Xây dựng tuyến đường vào cum bà trưởng Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân	1	Phường Thanh Liệt	2020-2027	Xây mới 0,73km	2806/QĐ-UBND ngày 26/10/2020, 854/QĐ-UBND ngày 08/11/2025	136.149	67.000	68.089	1.060	1.060	1.500	1	UBND phường Thanh Liệt	
2	Tuyến đường giao thông kết hợp với vườn hoa cây xanh phía đông bắc khu ĐDC Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2024-2026	L=175m, B=12m	2255/QĐ-UBND ngày 19/5/2023, 6474/QĐ-UBND ngày 23/12/2024	12.841		286	12.555	12.555	8.000	1	UBND phường Thanh Liệt	
3	Đường cuối cum làng nghề Tân Triều đến đường làng nghề Tân Triều, huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2024-2026	Xây mới 0,44km x MC 20,5m	5328/QĐ-UBND ngày 07/10/2022, 6474/QĐ-UBND ngày 23/12/2024, 969/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	47.550		1.367	16.183	16.183	27.100	1	UBND phường Thanh Liệt	Năm 2026, đã bố trí 02 NV, TP hỗ trợ mục tiêu và NS Phường
b	Dự án mới đã phê duyệt dự án	1					206.654	0	344	101.310	101.310	40.890	1		
1	Tuyến đường nối từ đường Nguyễn Xiển - Xa La đến đường Kim Giang, huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2023-2026	Xây mới L=1.362,44m, B=30m	2697/QĐ-UBND ngày 04/6/2025	206.654		344	101.310	101.310	40.890	1	UBND phường Thanh Liệt	Năm 2026, đã bố trí 02 NV, TP hỗ trợ mục tiêu và NS Phường
c	Dự án mới phê CTĐT, chưa phê dự án	2					17.869		0	17.869	17.869	0	2		
2	Cải tạo chỉnh trang tuyến đường Thanh Liệt và một phần ngG 908 đường Kim Giang, phường Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2026-2028	Cải tạo sửa chữa	584/QĐ-UBND ngày 22/4/2026	12.710			12.710	12.710		1	UBND phường Thanh Liệt	
3	Cải tạo, nâng cấp ngõ 68 phố Triều Khúc, phường Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2026-2028	Cải tạo sửa chữa	554/QĐ-UBND ngày 20/4/2026	5.159			5.159	5.159		1	UBND phường Thanh Liệt	

STT	Tên dự án	Số DA	Địa điểm	Thời gian thực hiện dự án	Năng lực thiết kế (ghi tóm tắt)	Quyết định phê duyệt CTĐT/phê duyệt dự án đầu tư được duyệt		Lấy kế giải ngân từ đầu dự án đến hết KHV năm 2020 (nếu có)	Tổng lũy kế giải ngân giai đoạn 2021-2025	Nhu cầu KHV trung hạn 5 năm 2026-2030	Dự kiến KHV trung hạn 5 năm 2026-2030	KHV năm 2026 đã bố trí	Dự kiến CT hoàn thành giai đoạn 2026-2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
IV	Lĩnh vực hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể (bao gồm trụ sở)	1					14.570	0	0	14.570	14.570	13.000	1		
b	Dự án mới đã phê duyệt dự án	1					14.570	0	0	14.570	14.570	13.000	1		
1	Cải tạo, nâng cấp trụ sở Đảng ủy phường Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2026-2028	Cải tạo	898/QĐ-UBND ngày 24/11/2025	14.570			14.570	14.570	13.000	1	UBND phường Thanh Liệt	
V	Công tác chuẩn bị đầu tư; nhiệm vụ quy hoạch; lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán; thành quyết toán dự án hoàn thành; thành toán chi phí bất thường, hỗ trợ khi thực hiện GPMB	15					1.866.629	502.515	63.272	997.313	25.368	5.600	11		(năm 2026 đã bố trí 3.000 triệu đồng vốn CBDT)
1	Cải tạo, nâng cấp Trường tiểu học Phạm Tu, phường Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2026-2029	Cải tạo, nâng cấp	427/QĐ-UBND ngày 26/3/2026	145.288			145.288	2.000		1	UBND phường Thanh Liệt	(Dự kiến phần thiếu xin thành phố hỗ trợ mục tiêu)
2	Cải tạo Trường THCS Tân Triều, phường Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2026-2028	Cải tạo, nâng cấp	595/QĐ-UBND ngày 24/4/2026	89.246			89.246	2.000		1	UBND phường Thanh Liệt	(Dự kiến phần thiếu xin thành phố hỗ trợ mục tiêu)
3	Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Thanh Xuân Nam	1	Phường Thanh Liệt	2026-2028	Cải tạo, nâng cấp	541/QĐ-UBND ngày 20/4/2026	89.890			26.967	2.000			UBND phường Thanh Liệt	(Dự kiến phần thiếu xin thành phố hỗ trợ mục tiêu)
4	Cải tạo Trường mầm non Yên Xá, phường Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2026-2028	Cải tạo, nâng cấp	537/QĐ-UBND ngày 20/4/2026	22.215			22.215	1.000		1	UBND phường Thanh Liệt	(Dự kiến phần thiếu xin thành phố hỗ trợ mục tiêu)
5	Cải tạo, sửa chữa Trường mầm non Thanh Xuân Nam	1	Phường Thanh Liệt	2026-2028	Cải tạo, nâng cấp	426/QĐ-UBND ngày 26/3/2026	31.499			31.499	1.000		1	UBND phường Thanh Liệt	(Dự kiến phần thiếu xin thành phố hỗ trợ mục tiêu)
6	Cải tạo Trường tiểu học Tân Triều, phường Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2027-2029	Cải tạo, nâng cấp	539/QĐ-UBND ngày 20/4/2026	35.525			35.525	1.000		1	UBND phường Thanh Liệt	(Dự kiến phần thiếu xin thành phố hỗ trợ mục tiêu)
7	Cải tạo Trường tiểu học Triều Khúc, phường Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2026-2028	Cải tạo, nâng cấp	540/QĐ-UBND ngày 20/4/2026	28.369			28.369	1.000		1	UBND phường Thanh Liệt	(Dự kiến phần thiếu xin thành phố hỗ trợ mục tiêu)
8	Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Chu Văn An, phường Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2027-2029	Cải tạo, nâng cấp	583/QĐ-UBND ngày 22/4/2026	73.581			73.581	1.000		1	UBND phường Thanh Liệt	(Dự kiến phần thiếu xin thành phố hỗ trợ mục tiêu)
9	Xây dựng điểm trường mới Trường mầm non Tân Triều, phường Thanh Liệt	1	Phường Thanh Liệt	2027-2030	Xây mới	536/QĐ-UBND ngày 20/4/2026	136.926		114	41.078	2.000			UBND phường Thanh Liệt	(Dự kiến phần thiếu xin thành phố hỗ trợ mục tiêu)
10	Xây dựng trung tâm VHHT xã Tân Triều, huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2026-2029	Xây mới	05/NQ-HĐND ngày 26/03/2021	79.731	0		23.885	100	100		UBND phường Thanh Liệt	(Dự kiến phần thiếu xin thành phố hỗ trợ mục tiêu)
11	Xây dựng tương đài, nhà tưởng niệm, nhà khách, tiểu cảnh, phù điêu và các công trình kiến trúc khác thuộc khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An (giai đoạn I)	1	Phường Thanh Liệt	Giai đoạn I: 2024-2027	Xây mới	53a/HĐND ngày 30/6/2016, 46/NQ-HĐND ngày 14/11/2023	308.968	393		308.575	1.000	1.000	1	UBND phường Thanh Liệt	(Dự kiến phần thiếu xin thành phố hỗ trợ mục tiêu)
12	Tuyến nối đường Chiến Thắng kéo dài đến đường Nguyễn Xiển - Xá Lạ, huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2023-2026	Xây mới L=0,9Km, B=25m	14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023	115.579		224	34.607	500	500		UBND phường Thanh Liệt	(Dự kiến phần thiếu xin thành phố hỗ trợ mục tiêu)



STT	Tên dự án	Số DA	Địa điểm	Thời gian thực hiện dự án	Nội dung thiết kế (ghi tóm tắt)	Quyết định phê duyệt CTĐ/TĐ/ phê duyệt dự án đầu tư được duyệt		Lấy kế giải ngân từ đầu dự án đến hết KHV năm 2020 (nếu có)	Tổng lấy kế giải ngân giải đoạn 2021-2025	Nhu cầu KHV trung hạn 5 năm 2026-2030	Dự kiến KHV trung hạn 5 năm 2026-2030	KHV năm 2026 đã bố trí	Dự kiến CT hoàn thành giải đoạn 2026-2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
13	Xây dựng hạ tầng khu tương niệm danh nhân Chu Văn An	1	Phường Thanh Liệt	2015-2026	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ 42,95 ha	6147/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 & 5887/QĐ-UBND ngày 11/11/2024	629.457	502.122	70	127.265	1.554	1.000	1	UBND phường Thanh Liệt	(Dự kiến phân tiêu xin thành phố hỗ trợ mục tiêu)
14	Xây dựng HTKT khu đầu giá QSD đất xen kẹt nhỏ lẻ tại xã Thanh Liệt (thôn Thượng), huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2019-2022	0,4ha	4253/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	7.313	3.804	2.808	2.808	2.808	0	1		
15	Xây dựng Trung tâm văn hóa thể thao xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì	1	Phường Thanh Liệt	2021-2025	Xây mới	5231/QĐ-UBND ngày 29/11/2021	73.042	59.060	6.406	6.406	6.406	0	1		
VI	Tiến kiện 5% dự toán chi đầu tư ngân sách để bổ sung nguồn đầu tư công theo chỉ đạo của Trung ương										40.384	9.775			



PHỤ LỤC 4

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN NGHIÊN CỨU LẬP BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Báo cáo số 338/BC-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2026 của UBND phường Thanh Liệt)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Thời gian thực hiện dự án	Năng lực thiết kế dự kiến	Tổng số DA	TMDT dự kiến
	TỔNG CỘNG			27	1.867.239
I	Lĩnh vực các hoạt động kinh tế - Lĩnh vực giao thông			12	1.209.875
1	Cải tạo, sửa chữa hệ thống đường giao thông, thoát nước trên địa bàn phường Thanh Liệt.	2026-2030	Cải tạo, nâng cấp	1	49.000
2	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường từ cầu nhà máy sơn đến tuyến đường dọc sông Tô Lịch	2027-2029	Nâng cấp cải tạo	1	33.295
3	Cải tạo chỉnh trang hè tuyến đường Nguyễn Xiển, phường Thanh Liệt	2027-2029	Cải tạo	1	8.114
4	Cải tạo tuyến đường nối từ phố Vũ Đức Úy đến phố Triều Khúc, phường Thanh Liệt.	2026-2027	Cải tạo	1	20.000
5	Nâng cấp, mở rộng ngõ 634 Kim Giang, phường Thanh Liệt	2027-2028	GPMB, mở rộng, nâng cấp tuyến đường với chiều dài tuyến đường khoảng 95m với quy mô mặt cắt ngang rộng B=13,5m	1	44.368



STT	Tên dự án	Thời gian thực hiện dự án	Năng lực thiết kế dự kiến	Tổng số DA	TMDT dự kiến
6	Cải tạo đường Tân Triều, phường Thanh Liệt	2027-2028	Cải tạo	1	15.000
7	Xây dựng tuyến đường nối từ phố Tường Dân Bảo đến đường Chiến Thắng, phường Thanh Liệt	2027-2029	GPMB, mở rộng, nâng cấp tuyến đường với chiều dài tuyến đường khoảng 625m với quy mô mặt cắt ngang rộng B=21,25m	1	275.128
8	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường nối từ đường Nguyễn Trãi với tuyến phố Tường Dân Bảo, phường Thanh Liệt	2027-2029	GPMB, mở rộng, nâng cấp tuyến đường với chiều dài tuyến đường khoảng 430m với quy mô mặt cắt ngang rộng B=30-40m	1	478.377
9	Xây dựng tuyến đường nối đường Phạm Tu với đường Phan Trọng Tuệ, phường Thanh Liệt	2027-2029	GPMB, mở rộng, nâng cấp tuyến đường với chiều dài tuyến đường khoảng 470m với quy mô mặt cắt ngang rộng B=17,5m	1	126.406
10	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường nối từ đường Nghiêm Xuân Yên với đường vào nhà văn hóa tổ dân phố Thượng, phường Thanh Liệt	2027-2029	GPMB, xây mới tuyến đường với chiều dài khoảng 200m với quy mô mặt cắt ngang rộng B=13,0m	1	22.199
11	Cải tạo chỉnh trang tuyến đường Kim Giang nối từ đường Nghiêm Xuân Yên đến đường Phan Trọng Tuệ-Cầu Bươu, Phường Thanh Liệt.	2027-2029	Cải tạo chỉnh trang hệ hai bên tuyến đường với chiều dài tuyến đường khoảng 2,3km	1	20.119

STT	Tên dự án	Thời gian thực hiện dự án	Năng lực thiết kế dự kiến	Tổng số DA	TMDT dự kiến
12	Xây dựng tuyến đường nối Cụm làng nghề Tân Triều với tuyến đường Chiến Thắng kéo dài đến đường Phạm Tu	2027-2029	GPMB, xây mới tuyến đường với chiều dài tuyến đường khoảng 560m với quy mô mặt cắt ngang rộng B=20,5m	1	100.000
II	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục dạy nghề			5	286.788
1	Cải tạo, nâng cấp Trường mầm non Tuổi hoa, phường Thanh Liệt	2027-2029	Cải tạo, nâng cấp	1	121.695
2	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Nguyễn Lân, phường Thanh Liệt	2026-2028	Cải tạo, nâng cấp	1	14.508
3	Cải tạo, sửa chữa Trường mầm non Thanh Liệt	2027-2029	Cải tạo, nâng cấp	1	15.870
4	Cải tạo, sửa chữa Trường mầm non Triều Khúc	2027-2029	Cải tạo, nâng cấp	1	9.715
5	Nâng cấp trường tiểu học Thanh xuân Nam, phường Thanh Liệt	2027-2029	Cải tạo, nâng cấp	1	125.000
III	Lĩnh vực văn hóa thông tin (du lịch) - Lĩnh vực văn hóa thông tin khác			1	48.205
1	Xây dựng Điểm sinh hoạt giới thiệu quảng bá văn hóa dân gian phường Thanh Liệt	2027-2029	Xây mới khối nhà 2 tầng và HTKT	1	48.205

STT	Tên dự án	Thời gian thực hiện dự án	Năng lực thiết kế dự kiến	Tổng số DA	TMDT dự kiến
IV	Lĩnh vực môi trường			1	36.344
1.	Xây dựng khu cây xanh công cộng ký hiệu CXXKV6 theo quy hoạch phân khu đô thị H2-3, phường Thanh Liệt	2026-2028	0,75ha	1	36.344
V	Lĩnh vực văn hóa thông tin - Nhà văn hóa			1	5.038
1	Cải tạo sửa chữa nhà văn hóa Thanh Xuân Nam và các nhà sinh hoạt cộng đồng các tổ dân phố số 3, 4, 8, 9, 10, 18 phường Thanh Liệt	2027-2029	Cải tạo, sửa chữa	1	5.038
VI	Lĩnh vực các hoạt động kinh tế - Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, cấp, thoát nước			2	238.589
1	Xây dựng HTKT Khu tái định cư Gò Giu phục vụ GPMB phường Thanh Liệt,	2027-2029	0,6ha	1	18.589
2	Xây dựng HTKT khu tái định cư Thanh Liệt, phường Thanh Liệt	2027-2030	10,3ha	1	220.000
VII	Lĩnh vực y tế			1	15.000
1	Cải tạo Trạm y tế và điểm y tế phường Thanh Liệt	2027-2029	Cải tạo, nâng cấp	1	15.000

STT	Tên dự án	Thời gian thực hiện dự án	Năng lực thiết kế dự kiến	Tổng số DA	TMBĐT dự kiến
VIII	Lĩnh vực bảo đảm xã hội			2	23.000
1	Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang liệt sỹ phường Thanh Liệt (địa điểm Triều Khúc)	2027-2029	Cải tạo, nâng cấp	1	3.000
2	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang nhân dân Giò Gà TDP Triều Khúc, phường Thanh Liệt	2027-2029	Cải tạo, nâng cấp	1	20.000
IX	Lĩnh vực quy hoạch			2	4.400
1	Lập Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu dân cư thuộc tổ dân phố Văn Quán, Thanh Xuân Nam, phường Thanh Liệt tỷ lệ 1/500	2027-20230	68ha	1	2.300
2	Lập Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu dân cư tổ dân phố Cầu Bươu, thôn Văn, tổ dân phố Liên Cơ Hoa Cà tỷ lệ 1/500	2027-20230	65ha	1	2.100

